

Số: /KL-UBND

Lai Châu, ngày tháng 10 năm 2024

KẾT LUẬN KIỂM TRA

Tình hình thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu

Thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ quy định về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và Quyết định số 837/QĐ-UBND ngày 10/6/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra trực tiếp công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại huyện Phong Thổ từ ngày 09/9/2024 đến ngày 12/9/2024.

Trên cơ sở kết quả làm việc với UBND huyện Phong Thổ; Báo cáo số 414/BC-UBND ngày 12/7/2024 của UBND huyện Phong Thổ và các thông tin, tài liệu có liên quan; Báo cáo số 11/BC-ĐKTrLN ngày 10/10/2024 của Đoàn Kiểm tra về kết quả kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu Kết luận kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại huyện Phong Thổ như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ đã quan tâm, tổ chức triển khai thực hiện và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện tổ chức triển khai thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng kiểm tra thực hiện nghiêm Quyết định số 837/QĐ-UBND ngày 10/6/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh. Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành báo cáo phục vụ công tác kiểm tra theo yêu cầu và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chuẩn bị hồ sơ, tài liệu, bố trí thời gian, địa điểm làm việc với Đoàn kiểm tra.

2. Việc kiểm tra được tiến hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Đoàn kiểm tra đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao, làm việc với đại diện lãnh đạo UBND huyện, lãnh đạo một số phòng, đơn vị có liên quan để công bố Quyết định kiểm tra và nghe báo cáo, trao đổi thông tin; kiểm tra trực tiếp hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ ngày 01/01/2022 đến 30/9/2023 do Tòa án nhân dân huyện cung cấp.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Về thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

UBND huyện Phong Thổ đã chủ động ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức triển khai công tác quản lý, xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện đảm bảo thời gian. Hàng năm, UBND huyện Phong Thổ đã ban hành các kế hoạch quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện; các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã ban hành các kế hoạch để cụ thể hóa các chỉ đạo, các nhiệm vụ UBND huyện giao cho phù hợp với địa bàn quản lý.

Các phòng, ban trực thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã lồng ghép tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính và các lĩnh vực khác đến từng thôn, bản, tổ dân phố với 534 buổi cho 37.780 lượt người tham dự; cấp phát 106 quyển tài liệu, 34.000 tờ rơi tuyên truyền phổ biến về quy định xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực hôn nhân & gia đình, lĩnh vực quân sự. Trung tâm Văn hóa, thể thao và truyền thông huyện và các Trạm truyền thanh thường xuyên tuyên truyền các nội dung về pháp luật về xử lý vi phạm hành chính phát trên loa truyền thanh đến các thôn, bản, tổ dân phố.

Trong kỳ kiểm tra, UBND huyện Phong Thổ đã tổ chức 01 lớp tập huấn về nghiệp vụ xử phạt vi phạm hành chính và phổ biến các văn bản pháp luật mới liên quan đến lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính; cử công chức Phòng Tư pháp và công chức các xã, thị trấn làm công tác xử lý vi phạm hành chính tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính do Sở Tư pháp tổ chức; đã bố trí nhân lực và các điều kiện về cơ sở vật chất, kinh phí phục vụ công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; cơ bản thực hiện chế độ báo cáo về xử lý vi phạm hành chính đảm bảo thời gian theo quy định; đã tổ chức 01 cuộc kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại 07 xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

2. Về tình hình áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Trong thời gian từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 31/12/2023

* Về xử phạt vi phạm hành chính

- Tổng số các vụ việc vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã là: 173 vụ, trong đó: tổ chức 09, cá nhân 178.

- Tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã ban hành: 183 quyết định; số quyết định đã thi hành xong: 175 quyết định, số tiền phạt thu được: 1.184.175.000 đồng; số quyết định chưa thi hành xong còn thời hiệu thi hành: 08 quyết định, số tiền phạt 400.000.000 đồng. Trong đó:

+ Cấp huyện ban hành 54 quyết định xử phạt; số quyết định đã thi hành: 46 quyết định, số tiền phạt thu được: 951.169.000 đồng; số quyết định chưa thi hành xong còn thời hiệu thi hành: 08 quyết định (chiếm 14,8%), số tiền phạt 400.000.000 đồng.

+ Cấp xã ban hành 129 quyết định xử phạt; số quyết định đã thi hành: 129 quyết định (đạt 100%), số tiền phạt thu được: 233.006.000 đồng.

* Về tình hình áp dụng các biện pháp xử lý hành chính:

- Biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn: không

- Biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng: không

- Biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc: không

- Biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

+ Số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: 57 đối tượng (25 đối tượng lập năm 2022; 32 đối tượng lập năm 2023).

+ Số đối tượng đã xem xét, chuyển hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính: 53 đối tượng (24 đối tượng xem xét năm 2022, 28 đối tượng xem xét năm 2023).

+ Số đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (có quyết định của Tòa án nhân dân huyện): 53 đối tượng, trong đó: 49 đối tượng đang chấp hành quyết định; 04 đối tượng chưa được thi hành do Trung tâm Cai nghiện bắt buộc tỉnh không đảm bảo được cơ sở vật chất và biên chế phục vụ công tác cai nghiện (01 đối tượng bị áp dụng biện pháp năm 2022, 03 đối tượng bị áp dụng năm 2023).

Trong kỳ kiểm tra, việc thực hiện các quy định pháp luật về lập hồ sơ đề nghị áp dụng hình thức đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của huyện Phong Thổ cơ bản được thực hiện theo quy định của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; việc xem xét và chuyển hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp

đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc gửi Tòa án nhân dân huyện đảm bảo thời hạn theo quy định của khoản 2 Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP.

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, qua làm việc và qua kiểm tra một số tài liệu, hồ sơ do các cơ quan, đơn vị được kiểm tra cung cấp cho thấy công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện Phong Thổ còn có một số tồn tại, hạn chế như sau:

a) Về thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Việc giao thẩm quyền xử phạt không đảm bảo theo quy định khoản 2 Điều 54 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Mẫu quyết định số 34 của phụ lục một số biểu mẫu trong xử phạt vi phạm hành chính ban hành kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP¹.

b) Về áp dụng pháp luật về lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

- Đa số các hồ sơ được lập thuộc trường hợp đối tượng nghiện ma túy đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng nhưng trong thời gian cai nghiện tự nguyện vẫn sử dụng trái phép chất ma túy nên bị lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tuy nhiên, việc tổ chức cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng không đảm bảo quy định tại mục 3 Chương II và mục 1 Chương IV Nghị định số 116/2021/NĐ-CP².

- Một số hồ sơ thể hiện văn bản đề gửi Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Phong Thổ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng ban hành dưới hình thức thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã mà không phải là thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã là xác định không đúng thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị theo quy định tại khoản 1 Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020), điểm đ khoản 1 Điều 41 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP.

¹ Nội dung giao quyền tại khoản 3 Điều 1 Quyết định số 448/QĐ-UBND ngày 21/4/2023 và Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 21/4/2023 của Chủ tịch UBND huyện Phong Thổ, chỉ giao quyền xử phạt, không giao quyền áp dụng biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính

² Các tài liệu thể hiện Chủ tịch UBND cấp xã ra quyết định thành lập tổ công tác cai nghiện; ra quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình/cộng đồng; ra quyết định giao cho tổ công tác cai nghiện quản lý và hỗ trợ đối tượng cai nghiện thực hiện kế hoạch cai nghiện. Trong khi đó, Tổ công tác cai nghiện (*do Phó Chủ tịch UBND cấp xã làm tổ trưởng, thành viên gồm công an xã, trưởng thôn, bản, ...*) không đảm bảo các điều kiện theo quy định tại mục 3 Chương II và mục 1 Chương IV Nghị định số 116/2021/NĐ-CP

- Nhiều hồ sơ thể hiện thông tin, dữ liệu trong hồ sơ; trình tự, thời gian thực hiện không thống nhất, không logic³.

- Còn 04 trường hợp hồ sơ được lập không hợp lệ, không đảm bảo quy trình⁴ nhưng vẫn được Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, chuyển hồ sơ đến Tòa án nhân dân huyện dẫn đến Tòa án nhân dân huyện đã ra quyết định không áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Một số hồ sơ còn căn cứ và áp dụng theo quy định của các văn bản đã hết hiệu lực thi hành⁵.

- Việc lưu trữ hồ sơ tại Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội không đầy đủ theo quy định tại khoản 2 Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP.

2. Nguyên nhân

- Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính là nhiệm vụ phức tạp, trong khi đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại các cơ quan kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ, chưa chủ động nghiên cứu nắm vững và cập nhật các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và các quy định của pháp luật có liên quan nên lúng túng trong quá trình xử lý, áp dụng, thực hiện.

- Cấp ủy, người đứng đầu của một số cơ quan, đơn vị, đặc biệt là ở cấp xã chưa chú trọng, chưa quan tâm đúng mức đến thi hành pháp luật về xử lý hành chính.

- Công tác kiểm tra, tự kiểm tra việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức trong thi hành pháp luật về xử lý hành chính nói chung và trong thi hành pháp luật về đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nói riêng của cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện chưa thường xuyên do đó chưa kịp thời có các giải pháp chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế.

IV. KIẾN NGHỊ GIẢI PHÁP, BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC

1. Đối với Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ

³ Biên bản đọc hồ sơ có trước biên bản giao nhận thông báo lập hồ sơ (hồ sơ Tần Chín Tê xã Si Lờ Lầu); Nội dung phát biểu của kiểm sát viên không cùng ngày với Biên bản họp xem xét và quyết định áp dụng biện pháp (Hồ sơ Hồ Văn Phiên xã Nậm Xe); ngày sử dụng ma túy trong bản tường trình của đối tượng và ngày sử dụng ma túy trong biên bản họp tố tụng không thống nhất nhau, giờ bắt đầu cuộc họp tố tụng lại sau giờ kết thúc cuộc họp tố tụng (hồ sơ Vàng Văn Phím xã Bản Lang); thông tin về lý lịch cá nhân của đối tượng trong hồ sơ không thống nhất nhau (hồ sơ Lò Văn Hào thị trấn Phong Thổ)

⁴ Đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị không được thông báo về việc lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc ...); tài liệu có trong hồ sơ bị tẩy xóa, chữ ký không khớp nhau...

⁵ Các hồ sơ: Hồ Văn Phiên sinh năm 1992 tại xã Nậm Xe lập hồ sơ cai nghiện tự nguyện hồ sơ tại gia đình tháng 6/2022; hồ sơ Lò Văn Đình sinh năm 1999 tại xã Bản Lang lập hồ sơ tháng 8/2023 nhưng còn căn cứ và áp dụng theo Nghị định số 94/2010/NĐ-CP đã hết hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2022 do bị thay thế bởi Nghị định số 116/2021/NĐ-CP.

a) Việc khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu tại mục III Kết luận này

Trong phạm vi quản lý nhà nước của mình, Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ có trách nhiệm:

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị là các đối tượng được kiểm tra nghiêm túc tiếp thu, khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được Đoàn kiểm tra liên ngành chỉ ra trong quá trình kiểm tra; chỉ đạo việc kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với cá nhân, tổ chức có liên quan đến các tồn tại, hạn chế;

- Chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện khẩn trương rà soát, thực hiện lưu trữ đầy đủ các hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP;

- Báo cáo kết quả, tình hình tổ chức thực hiện Kết luận kiểm tra theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ.

b) Đối với việc thực hiện các giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Để tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính những năm tiếp theo, yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ quan tâm thực hiện đồng bộ các giải pháp để tổ chức triển khai thi hành pháp luật nói chung và pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện nói riêng, cụ thể:

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo các phòng, đơn vị và UBND cấp xã trên địa bàn huyện tổ chức thực hiện có hiệu quả hơn về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên địa bàn, trong đó có pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Đổi mới, cụ thể hoá cả về nội dung và phương pháp tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức, ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính nhằm nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tham mưu, quản lý liên quan đến xử lý vi phạm hành chính.

- Rà soát, sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức tại các phòng, đơn vị trực thuộc và UBND cấp xã phù hợp theo năng lực, sở trường, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác. Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi công vụ nói chung và trong công tác xử lý vi phạm hành chính nói riêng.

- Bảo đảm điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân sự để tổ chức cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình/cộng đồng theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thi hành pháp luật nói chung, việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và công tác thực thi công vụ của cán bộ, công chức nói riêng để kịp thời phát hiện, có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục ngay những sai sót, hạn chế (nếu có).

2. Đối với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện hướng dẫn trong công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình/cộng đồng; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện; biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, trong đó có công tác lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để các địa phương thực hiện được thống nhất, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Tăng cường đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình/cộng đồng, công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện, biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh.

- Tập huấn, hướng dẫn nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thành phố đối với việc tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do các cơ quan, đơn vị lập và chuyển đến để xem xét, quyết định việc chuyển hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc cho Tòa án nhân dân cấp huyện.

- Chỉ đạo việc kiểm tra, rà soát tổ chức và hoạt động của Trung tâm cai nghiện bắt buộc tỉnh; báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh chậm nhất trước ngày 31/12/2024.

3. Đối với Công an tỉnh

Chỉ đạo lực lượng Công an phát hiện và phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan rà soát, lập danh sách người sử dụng trái phép chất ma túy; xử lý người sử dụng trái phép chất ma túy; tổ chức cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình hoặc cộng đồng; lập hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh; tổ chức đưa người đã có quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan hướng dẫn về công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình/cộng đồng; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện; biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

4. Đối với Tòa án nhân dân tỉnh

Đề nghị Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh trong phạm vi thẩm quyền của mình cần tăng cường hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra Tòa án nhân dân cấp huyện trong việc tiếp nhận, thụ lý hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên cơ sở đề nghị do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chuyển đến, đảm bảo việc ban hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đúng tuân thủ đúng trình tự, thủ tục, đối tượng theo quy định của pháp luật.

V. THỰC HIỆN KẾT LUẬN KIỂM TRA VÀ BÁO CÁO KẾT QUẢ VIỆC THỰC HIỆN KẾT LUẬN KIỂM TRA

1. Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ có trách nhiệm:

- Ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận kiểm tra đảm bảo theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 19/2020/NĐ-CP. Tổ chức thực hiện Kết luận kiểm tra trong thời hạn **30 ngày**, kể từ ngày nhận được Kết luận kiểm tra.

- Tổng hợp, báo cáo chung kết quả việc thực hiện Kết luận kiểm tra và cung cấp tài liệu chứng minh về Sở Tư pháp trong thời hạn **05 ngày** kể từ ngày kết thúc thời hạn thực hiện Kết luận kiểm tra. Nội dung Báo cáo việc thực hiện Kết luận kiểm tra theo quy định Điều 18 Nghị định số 19/2020/NĐ-CP và theo Mẫu số 08 ban hành kèm theo Thông tư số 14/2021/TT-BTP ngày 30/12/2021 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP.

2. Sở Tư pháp có trách nhiệm giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kết luận kiểm tra (theo quy định tại Điều 19, Điều 20 Nghị định số 19/2020/NĐ-CP) hoặc báo cáo, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định kiểm tra việc thực hiện Kết luận kiểm tra (theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 19/2020/NĐ-CP).

Trên đây là Kết luận kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại huyện Phong Thổ. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh; (b/c)
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp, Lao động, Thương binh và Xã hội;
- UBND huyện Phong Thổ;
- Các thành viên Đoàn kiểm tra;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh Lai Châu; (công khai)
- Lưu: VT, Th5.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Tổng Thanh Hải

